|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH TỈNH NGHỆ AN**  Bản án số: 372/2022/HSST Ngày: 29 - 12 - 2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Công Thẩm

2. Ông Trần Quốc Đấu

* ***Thư ký phiên toà*:** Bà Ngô Thị Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.
* ***Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên toà***: Ông Trần Văn Nguyên - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 12 năm 2022; tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 376**/**2022/HSST ngày 08 tháng 12 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 494/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K; Sinh ngày: 30 tháng 3 năm 1989 tại thành phố V, tỉnh NA; Nơi cư trú: Khối 8, phường B, thành phố V, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Y, sinh năm: 1940 và bà: Nguyễn Thị H (đã chết); Chưa có vợ; con; Tiền án: Bản án số 304/2019/HSST ngày 16/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/4/2020; chưa chấp hành về phần bồi thường dân sự); Tiền sự: ngày 05/6/2019, bị Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 325/QĐ-XPVPHC xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (Chưa chấp hành); Nhân thân: Ngày 02/6/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/11/2010); Bị tạm giữ từ ngày 13/10/2022 đến ngày 22/10/2022, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên toà.

* Bị hại: 1. Ông Lữ Đình L; Sinh năm: 1969; Địa chỉ: bản P, xã Đ, huyện C, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

1. Bà Bùi Thị H; Sinh năm: 1959; Địa chỉ: Xóm 2, xã N, huyện NA, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.
   * *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Anh Cao Tiến H; Sinh năm: 1995; Nơi ĐKHKTT: Xóm T, xã T, huyện TK, tỉnh NA; Chỗ ở hiện nay: Khối 9, phường B, thành phố V, tỉnh NA. Có mặt tại phiên toà.
   * *Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:* Ông Ngũ Văn H; Sinh năm: 1958; Địa chỉ: Khối X, phường H, thành phố V, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 10/10/2022 đến ngày 12/10/2022, Nguyễn Văn K đã thực hiện 02 (hai) vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/10/2022, do không có tiền tiêu xài, Nguyễn Văn K nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản của người khác. K đi bộ từ nhà mình ở khối 8, phường B, thành phố V đến Bệnh viện chấn thương chỉnh hình N ở khối X, phường H, thành phố V. Sau đó, K đi đến phòng 9102, khoa Chi trên tầng 2, K nhìn thấy 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32, màu xanh của ông Lữ Đình L đang để ở trên giường bệnh bên trái lối ra vào phòng 9102. Quan sát thấy mọi người đang nằm ngủ, K lén lút đi đến giường bệnh dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại của ông L bỏ vào túi quần bên trái đang mặc rồi tẩu thoát. Khoảng 16 giờ cùng ngày, K đem chiếc điện thoại trộm được của ông L đến quán S ở số 18, đường B, phường B, thành phố V bán cho anh Cao Tiến H lấy 1.500.000 đồng tiêu xài cá nhân hết (Khi mua điện thoại, anh H không biết đó là tài sản do K trộm cắp mà có). Ngày 12/10/2022, anh H biết chiếc điện thoại mình mua là tài sản do phạm tội mà có nên tự nguyện giao nộp cho Công an phường H, thành phố V để xử lý theo quy định của pháp luật. Ngày 26/10/2022, Nguyễn Văn K đã bồi thường cho anh Cao Tiến H số tiền 1.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 342/KL-ĐGTS ngày 20/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thành phố Vinh kết luận: “01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32, màu xanh, IMEI1:

350944133743281; IMEI2: 3353186703743826, đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá ngày 10/10/2022 có giá: 2.450.000 đồng”.

Ngày 25/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đã trả lại tài sản cho ông Lữ Đình L. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 17 giờ 20 phút ngày 12/10/2022, khi đang ở nhà mình tại khối 8, phường B, thành phố V, K nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài. K đi bộ đến bệnh viện ung bướu N ở khối X, phường H, thành phố V. Khoảng 18 giờ cùng ngày, K đi đến phòng số 8, khoa nội 3, K nhìn thấy 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A16K, màu xanh, ốp điện thoại màu xanh của bà Bùi Thị H đang sạc pin, để ở trên tủ sắt cạnh giường bệnh phòng số 8. Lợi dụng lúc bà H sơ hở, K lén lút đi đến tủ sắt dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại của bà H bỏ vào túi quần bên trái đang mặc rồi tẩu thoát ra ngoài hàng lang khoa nội 3 thì bị bà H phát hiện, hô hoán. Sau đó, K bị lực lượng bảo vệ Bệnh viện bắt giữ cùng tang vật là chiếc điện thoại, rồi bàn giao K cho Công an phường H, thành phố V. Tại Công an phường H, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên K đã xin đầu thú.

Tại Kết luận định giá tài sản số 342/KL-ĐGTS ngày 20/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thành phố Vinh đã kết luận: “01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A16K, màu xanh, số IMEI1: 866892053707092; IMEI2: 866892053706084, đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá ngày 12/10/2022 có giá trị: 1.650.000 đồng (một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng); 01 (một) ốp điện thoại màu xanh, hình chữ nhật, đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá ngày 12/10/2022 có giá 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng)”.

Ngày 25/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đã trả lại tài sản cho bà Bùi Thị H. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-TPV ngày 05/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Nguyễn Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như tại Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-TPV ngày 05/12/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử:

* + Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm g, h Khoản 1 Điều 52; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 9 đến 12 tháng tù.
  + Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Và tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại ông Lữ Đình L (BL 96 - 102), bà Bùi Thị H (BL 81 – 86); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Cao Tiến H; người làm chứng ông Ngũ Văn H (BL 95 - 96); Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; Kết luận định giá; vật chứng đã được thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 10/10/2022 và ngày 12/10/2022, bằng phương thức vào các bệnh viện trên địa bàn thành phố Vinh, lợi dụng sự sơ hở của các chủ sở hữu tài sản là các bệnh nhân hoặc người nhà bệnh nhân đang điều trị tại bệnh viện, Nguyễn Văn K đã 02 lần có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 màu xanh có trị giá

2.450.000 đồng của ông Lữ Đình L và 01 chiếc nhãn hiệu Oppo A16K, màu xanh, ốp điện thoại màu xanh của bà Bùi Thị H có trị giá là 1.670.000 đồng) thì bị phát hiện bắt quả tang; tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn K chiếm đoạt là 4.120.000 đồng. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 BLHS như Cáo trạng Viện kiểm sát đã quy kết.

[2.2]. Đây là vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng. Mặc dù đang ở trong độ tuổi lao động nhưng bị cáo đã không chịu làm ăn chân chính mà lại liều lĩnh thực hiện hành vi phạm tội tại nơi tập trung đông người với chính những người đang phải đi điều trị bệnh. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương; gây hoang mang, lo sợ cho các chủ sở hữu tài sản. Xét về nhân thân, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Toà án xét xử nhiều lần trong đó cũng có lần về chính hành vi trộm cắp tài sản, lại đã bị xử phạt vi phạm hành chính cũng về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không chịu lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà khi chưa được xóa án tích của bản án trước thì lại tiếp tục thực hiện hai hành vi phạm tội lần này, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm g, điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS. Điều đó chứng tỏ bị cáo có ý thức pháp luật kém, thiếu ý chí tu dưỡng, rèn luyện để sửa chữa sai lầm. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét thấy: trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn; sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện đã ra đầu thú và tự nguyện bồi thường cho anh Cao Tiến H để khắc phục hậu quả; trong gia đình bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên cần áp dụng điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ phần nào hình phạt đối với bị cáo.

[2.3]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa các bị hại vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, các bị hại đã được nhận lại tài sản bị mất. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Cao Tiến H cũng đã được bồi thường nên các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có yêu cầu gì thêm do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 màu xanh đã được trả lại cho ông Lữ Đình L và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A16K, màu xanh, ốp điện thoại màu xanh đã được trả lại cho bà Bùi Thị H nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm g, h Khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K: 12 *(Mười hai)* tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/10/2022 đến ngày 22/10/2022.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

1. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
2. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Bị cáo, những người tham gia tố tụng; * VKSND thành phố Vinh; * VKSND tỉnh Nghệ An; * Công an thành phố Vinh; * Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An; * Chi cục THADS thành phố Vinh; * Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An; * UBND phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; * Lưu HS. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Nguyễn Thị Thanh Nga** |